

NGOẠI

1. Vị trí thường gặp của hậu bối: **35/ NCS cũ**
  - A. Mặt
  - B. Lưng**
  - C. Mặt trong đùi
  - D. Cánh tay
  - E. Mặt
2. Tác nhân thường gây viêm tẩy lan tỏa: **liên cầu và tụ cầu vàng**
3. Tác nhân thường gây nhọt: **tụ cầu vàng**
4. Đặc điểm của Viêm tẩy lan tỏa, chọn câu sai: **31/ NCS cũ**
  - A. Tình trạng toàn thân nặng
  - B. Có nhiều ổ mủ nhỏ rải rác
  - C. Dấu chuyển sóng** do không tích tụ thành bọng chứa
  - D. ...
5. Thời gian của nhiễm trùng vết thương: **38/ NCS cũ**
  - A. Một tuần.
  - B. Hai tuần.
  - C. Một tháng.**
  - D. Hai tháng.
  - E. Một năm.
6. Bệnh nhân thoát vị bẹn được đặt mổ đặt mảnh ghép nhân tạo, thời gian bệnh nhân có thể bị nhiễm trùng vết mổ là: **38/ NCS cũ**
  - A. Một tháng
  - B. Hai tháng
  - C. Sáu tháng
  - D. 12 tháng**
  - E. 24 tháng
7. Phương tiện chẩn đoán nào sau đây là không xâm lấn:
  - A. ERCP
  - B. MRCP**
  - C. Siêu âm qua nội soi
  - D. PTC
  - E. ...
8. Thời điểm lý tưởng uống thuốc dự phòng HIV sau khi bị vết thương do kim tiêm gây ra:
9. Giai đoạn 3 của nhiễm trùng vết thương có đặc điểm:
10. Tình trạng nào sau đây gây giảm lượng máu đến vết thương:
  - A. Co thắt mạch máu**
  - B. Tắc mạch
  - C. Shock

độ 3: mủ ở lớp  
mỡ và cơ, hoặc  
chỉ có ở cơ

11. Bệnh nhân HIV sẽ chậm lành vết thương do tình trạng: **suy giảm miễn dịch**
12. Phẫu thuật nội soi được thực hiện tại VN lần đầu vào năm: **1992; mổ cắt túi mật**
13. Chọn câu sai về cấu trúc của ống bẹn: **có 4 thành: trước, sau, trên, dưới**
  - A. Thành trước là cơ chéo bụng ngoài
  - B. Thành sau là mạc ngang
  - C. Thành trên là bờ dưới cơ chéo trong và cơ ngang bụng
  - D. Thành dưới là dây chằng bẹn và dải chậu mu
  - E. Thành trong là cơ thẳng bụng**
14. Phương pháp mổ thoát vị bẹn nào sau đây không gây căng vết mổ: **(trừ McVay)**
15. Thành phần chính của sỏi OMC ở VN: **bilirubin (262/bh mới)**
16. Bệnh nhân tẻ cao chấn thương bụng, Sinh hiệu ổn, đau hạ sườn Trái, ấn đau quanh rốn và hạ sườn trái, CLS: BC bình thường, siêu âm dịch ở hạ sườn trái và hố chậu trái, tạng nào bị chấn thương?
  - A. Vỡ lách**
  - B. Vỡ gan
  - C. Vỡ ruột non
  - D. Vỡ đại tràng
  - E. Vỡ bàng quang
17. Bệnh nhân chấn thương bụng, .... à phân độ vỡ lách
18. Cho tình huống, T,N,M, Phân giai đoạn K dạ dày
19. Vị trí bắt đầu đau và vị trí đau hiện tại trong VPM giúp gợi ý gì?
  - A. Nguyên nhân**
  - B. Mức độ
  - C. Cơ chế
  - D. ...
20. Bệnh nhân chấn thương bụng, sốt 38,5 oC, CLS: BC tăng, ấn đau khắp bụng, SA dịch tự do trong ổ bụng, tạng nào bị chấn thương:
  - A. Vỡ ruột non**
  - B. Vỡ Gan
  - C. Vỡ lách
  - D. ...
21. Bệnh nhân nữ 85t, tiền căn rung nhĩ, đột ngột đau dữ dội quanh rốn, nôn ói, tiểu phân nhầy, không sốt, ... Chẩn đoán nghĩ nhiều nhất:
  - A. Tắc mạch mạc treo**
  - B. VRT
  - C. Thủng tạng rỗng
  - D. ...
  - F.

22. Thứ tự các biến chứng của loét DD-TT: p66/ cc

- ☒ A. Chảy máu – Thủng – Hẹp môn vị
- B. Thủng – chảy máu – hẹp môn vị
- C. Hẹp môn vị – thủng – chảy máu
- D. ...
- E. ...

23. Chọn câu sai về điều trị loét HP trong loét DD-TT:

- ☒ A. Thời gian điều trị trong loét TT lâu hơn loét DD
- B. Thường phối hợp thuốc kháng tiết và 2 loại kháng sinh. **D**
- C. ...

24. Biến chứng thường gặp nhất của K dạ dày vùng môn vị:

- A. Vỡ khối U
- B. Chảy máu
- ☒ C. Hẹp môn vị
- D. ...

25. Nguyên nhân thường gặp gây chảy máu tiêu hóa dưới, chọn câu sai:

- A. K đại tràng
- B. K trực tràng
- C. Viêm đại trực tràng xuất huyết
- D. Thủng tá tràng D3
- E. K manh tràng xuất huyết

26. Tình huống đau hố chậu P, trẻ kinh, ... à TNTC

27. Tình huống: BN đau HC P 6 ngày, sốt, nôn ói, khám thấy một khối giới hạn không rõ, án đau, đề kháng à áp xe ruột thừa.

28. Yếu tố gây tăng sinh mạch máu trong sự lành vết thương. **GF nguyên bào sợi acid và kiềm (aFGF và bFGF)**

29. BN nữ, LS nghi thoát vị bịt, CLS cần làm:

- A. XQ bụng không sửa soạn
- ☒ B. Siêu âm
- C. CT bụng chậu
- D. Chụp đại tràng cản quang
- E. Soi ổ bụng

30. CLS đánh giá di căn hạch trong K đại tràng:

- ☒ A. CT bụng chậu
- B. XQ bụng
- C. Siêu âm
- D. Nội soi dạ dày tá tràng
- E. Soi ổ bụng

31. BN nữ, lớn tuổi, chán ăn, da niêm hồng, tiêu bình thường, tổng trạng bình thường, CLS cần phải làm trên bệnh nhân này:

31. BN nữ, lớn tuổi, chán ăn, da niêm hồng, tiêu bình thường, tổng trạng bình thường, CLS cần phải làm trên bệnh nhân này:

**A. Nội soi dạ dày tá tràng**

- B. XQ bụng không sửa soạn
- C. Siêu âm bụng
- D. CT bụng
- E. Nội soi đại trực tràng

31/cc

32. Giai đoạn IIa của phân độ Forrest: **có lộ mạch máu nhưng ko chảy máu**

33. Giai đoạn Ib, nguy cơ tái phát xuất huyết là bao nhiêu: **ri máu quanh ổ loét**

34. Áp xe vùng HM-TT có thể gây áp xe hình móng ngựa là: p529/ Bh

- A. AX dưới niêm mạc
- ☒ B. AX hố ngò HM
- C. AX khoang chậu hông trực tràng
- D. ...

35. Loại u quang bóng Vater có tỷ lệ thấp nhất là: **k tá tràng: 5-10%**

(ngoại khoa LS/P202)

36. Động mạch túi mật thường xuất phát từ:

- A. ĐM gan riêng
- B. ĐM gan chung
- C. ĐM thân tạng

25% xuất phát từ bờ trái của ống gan chung

☒ D. **ĐM gan phải (p132/ dt)**

37. Yếu tố nguy cơ của K gan, chọn câu sai:

- A. Xơ gan
- B. VG B
- C. Aflatoxin B
- D. Estrogen
- ☒ E. Viêm đường mật mạn tính

38. BN tiền căn đau hạ sườn P, nay vào vàng da, sốt cao, huyết áp 80/50, mạch 110, ... Chẩn đoán: à **Shock**

**NT đường mật**

39. Hình ảnh viêm túi mật trên siêu âm:

40. Chọn câu đúng về tam giác Calot: p132/ điều trị

- A. Chứa thành phần quan trọng là tĩnh mạch TM
- ☒ B. Chứa thành phần quan trọng là đm túi mật
- C. ...

41. BN nam lớn tuổi, suy kiệt, tình huống viêm túi mật cấp, xử trí:

- A. Mở nội soi cắt túi mật
- B. Mở hở cắt túi mật
- ☒ C. Dẫn lưu túi mật
- D. ...

c39: siêu âm viêm túi mật cấp: 95/cc

+ DH chắc chắn:

thành túi mật dày > 4mm, dịch viêm quanh túi mật, thành túi mật tách lớp, khí trong thành túi mật

+ Dh KHÔNG chắc chắn: túi mật căng to > 8x4 cm

p125/điều trị  
+ loét tá tràng: dt 3w  
+ loét dd: dt 5w

slide 23/27-y2

P38/NCS CŨ:

+ nông: 30 ngày

+ sâu: ko mảnh ghép (30 ngày), có mảnh ghép (1 năm)

1. Ko phải là yếu tố bảo vệ toàn thân trong nhiễm trùng ngoại khoa: biểu mô da
2. Áp xe nông thường gặp vk: S.aureus
3. Viêm tấy lan tỏa thường do vk: S.pyogenes
4. triệu chứng của viêm tấy lan tỏa ko có:
5. Hậu bối thường gặp ở: lưng
6. Nhiễm trùng vết thương sâu/nông bao nhiêu ngày nếu có mảnh ghép
7. Mủ ở lớp mỡ nhiễm trùng độ: 2
8. Thời gian tốt nhất để dùng ARV khi nghi nhiễm HIV là 30p-1h 6-12h 12-24h
9. Theo dõi bn sốc giảm thể tích: Lượng nước tiểu/h + CVP
10. Tăng sinh mạch máu do FGF

11. Tạo mô sợi do TGFb

12. Câu nào sai: slide 21/27- y2

PDGF ko do tb nội mô tiết ra

PDGF kích thích nb sợi tiết matrix gian bào

PDGF kích thích tiết collagenase

PDGF xuất hiện đầu tiên trong sự lành VT

13. Ko ảnh hưởng lành VT:

14. Sử dụng steroid 3 ngày đầu sau thương tích

15. Ảnh hưởng của đau ko gây:

Tăng thông khí

16. NN sỏi phân trong VRT chiếm 35%?

17. Bn 71t nghi bán tắc ruột do k đt. Làm gì trước khi nội soi đt:

Thụt tháo khi không dùng được thuốc xổ đường uống

Nhịn ăn 1 ngày

Fleet enema

Fleet soda

Fortrans

18. Bn TVB cách 5 tiếng nv. Xù trí?

Giảm đau thử đẩy lên

Chuẩn bị các xét nghiệm đi mổ cấp cứu

## TRỪNG

PDGF ko do tb nội mô tiết ra

PDGF kích thích nb sợi tiết matrix gian bào

PDGF kích thích tiết collagenase

PDGF xuất hiện đầu tiên trong sự lành VT

13. Ko ảnh hưởng lành VT:

14. Sử dụng steroid 3 ngày đầu sau thương tích

15. Ảnh hưởng của đau ko gây:

Tăng thông khí

16. NN sỏi phân trong VRT chiếm 35%?

17. Bn 71t nghi bán tắc ruột do k đt. Làm gì trước khi nội soi đt:

Thụt tháo

Nhịn ăn 1 ngày

Fleet enema

Fleet soda

Fortrans

18. Bn TVB cách 5 tiếng nv. Xù trí?

Giảm đau thử đẩy lên

Chuẩn bị các xét nghiệm đi mổ cấp cứu

19, 20, 21. RLDM đề 2015 Y2

22. ASA IV là bệnh toàn thân nặng, ko còn khả năng hoạt động

23. ASA V là có nguy cơ tử vong trong vòng 24h

24. Yếu tố ko liên quan đến máu nuôi lành VT: corticoid

25. Hb an toàn trước mổ: 10g/dL

26. trước mổ FEV1>50%

27. CD mở bụng trong CTB ko có: 145/CC

28. Lộ mạch máu là Fporest? IIa

29. Forest Iia tái phát là %?

30. Bn K ống hậu môn GPB tb gai, T3N1Mx, điều trị?

Miles

Hóa

Xạ

Hóa Xạ

Cắt u

nên được bắt đầu càng sớm càng tốt cho tất cả đối tượng có nguy cơ lây nhiễm HIV, tối ưu nhất trong vòng 72 giờ.

274/ BH

60% phì đại nang bạch huyết, 35% sỏi phân, 45 vật lạ hạt nhỏ, 1% bướu đề

87/ncs mới

79/ ncs mới